

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 128 /2022/DS-ST

Ngày 15 - 9 - 2022

*V/v tranh chấp “Hợp đồng
tín dụng”*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Sắc Ly.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Loan.

Ông Ngô Việt Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Nhật Minh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho: Ông Danh Nguyên – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 132/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2022 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2022/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S

Địa chỉ: Số H N, phường T, quận B, tp Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức T – Tổng Giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn G – Giám đốc Ngân hàng TMCP S – Chi nhánh Tiền Giang.

Giấy ủy quyền 3161/2021/QĐ-PL ngày 27/12/2021;

Địa chỉ: Số S Đ, phường H, TP M, Tiền Giang.

Người được ủy quyền lại: Nguyễn Quốc S – Chuyên viên quản lý nợ - Chi nhánh Tiền Giang (Xin vắng mặt).

Bị đơn: Ông Võ Thanh S, sinh năm 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số H, ấp B, xã T, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn Ngân hàng TMCP S có đại diện ủy quyền là anh Nguyễn Quốc S trình bày:

Ngày 04/12/2017 ông S có ký kết với Ngân hàng TMCP S chi nhánh Tiền Giang hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng (bao gồm giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng, bản điều khoản, điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Căn cứ thu nhập của Võ Thanh S Ngân hàng đã đồng ý cấp cho ông Võ Thanh S thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Võ Thanh S đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 145.824.171 đồng, tiền lãi là 15.252.250 đồng và tiền phí là 3.388.279 đồng. tính đến ngày 28/02/2022 ông S đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền tổng cộng là 146.260.322 đồng (trong đó, tiền vốn là 131.511.089 đồng, tiền lãi và phí là 14.749.233 đồng), kể từ đó đến nay, ông S ngưng không thanh toán cho Ngân hàng. Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở tạo điều kiện nhưng ông S không thiện chí trả nợ.

Do ông S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ngày 28/02/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu S nợ quá hạn. Từ ngày toàn bộ dư nợ được chuyển S nợ quá hạn (28/02/2022) tiền lãi quá hạn được tính trên số dư nợ đã chuyển (tạm tính đến ngày 28/02/2022 là 18.204.378 đồng).

Đến ngày 29/4/2022 ông S nợ Ngân hàng TMCP S số tiền: Vốn 18.204.378 đồng. Lãi quá hạn: 1.419.960 đồng. Tổng cộng 19.624.338 đồng.

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ông Võ Thanh S phải trả cho nguyên đơn số tiền tạm tính đến ngày 29/4/2022 là 19.624.338 đồng. Thời gian thực hiện yêu cầu trả một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật, ông S có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 29/4/2019 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Tính đến ngày 09/8/2022 số tiền nợ 19.765.000 đồng, trong đó nợ gốc là 16.204.378 đồng và lãi quá hạn 3.560.892 đồng.

Bị đơn Võ Thanh S: đã được toà án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn không có ý kiến gì và không có mặt để dự phiên toà mà không có lý do.

*** Tại phiên tòa:**

Ngân hàng TMCP S có đại diện ủy quyền là anh Nguyễn Quốc S, xin vắng mặt nhưng có văn bản vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Cụ thể: Yêu cầu ông S trả số tiền tạm tính đến ngày xét xử là 20.523.646 đồng. Trong đó nợ gốc: 16.204.378 đồng và lãi quá hạn là 4.319.268 đồng. ông S có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ sau ngày xét xử cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký tòa án, Hội đồng xét xử, nguyên đơn từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm Hội đồng xét xử chuẩn bị nghị án đều đúng theo trình tự do Bộ

luật tố tụng quy định. Đối với bị đơn chưa chấp hành đúng triệu tập của Tòa án theo quy định.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát cho rằng yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với anh Võ Thanh S là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi thẩm tra xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Ngân hàng TMCP S căn cứ vào giấy Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng 04/12/2017 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP S với ông Nguyễn Thanh S, đề khởi kiện yêu cầu ông S có trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng số tiền vốn và lãi tạm tính đến ngày xét xử là 20.523.646 đồng, xác định vụ án có quan hệ tranh chấp hợp đồng tín dụng. Hình thức và nội dung đơn khởi kiện đúng quy định tại Điều 189 Bộ luật tố tụng dân sự và theo quy định tại khoản 3 điều 26, khoản 1 điều 35, điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn Nguyễn Thanh S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Đại diện uỷ quyền của nguyên đơn có văn bản xin vắng ,mặt xét xử, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự là có căn cứ đúng quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Căn cứ giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng 04/12/2017 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP S với ông Võ Thanh S. Căn cứ vào các tóm tắt sao kê của Ngân hàng TMCP S, Bộ điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng Thương mại Cổ phần SThẻ hiện phía phía Ngân hàng có cấp cho anh S thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 15.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ tín dụng phía anh S đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 145.824.171 đồng, lãi là 15.252.250 đồng và tiền phí là 3.388.279 đồng. Tính đến ngày 28/02/2022 ông S đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền tổng cộng là 146.260.322 đồng (trong đó, tiền vốn là 131.511.089 đồng, tiền lãi và phí là 14.749.233 đồng), kể từ đó đến nay, ông S ngưng không thanh toán cho Ngân hàng và Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu S nợ quá hạn. Do ông S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên ngày 28/02/2022 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ. Đến ngày 14/9/2022 ông S nợ Ngân hàng TMCP S số tiền: Vốn 16.204.378 đồng. Lãi quá hạn: 4.319.268 đồng.

Các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án là giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng 04/12/2017 có đầy đủ chữ ký và viết họ tên của anh S. Tòa án thụ lý vụ án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục tố tụng là tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh S, trong các thông báo của Tòa án nói rõ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Nhưng từ khi thụ lý đến khi xét xử anh S không có ý kiến phản đối nào đối với chữ ký của mình cũng như yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S, như vậy thể hiện anh S mặc nhiên thừa nhận mình có ký vay vốn và có nợ Ngân

hàng số tiền vốn và tiền lãi, lãi phạt quá hạn tính đến ngày 14/9/2022 tổng cộng là 20.523.646 đồng , theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S nên theo khoản 1 Điều 91, khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ khởi kiện để giải quyết, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Đề nghị của Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho là có cơ sở và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Võ Thanh S phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 91 Luật Các tổ chức Tín dụng;

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 39, 91, 92, 147, 189, 227, 228, 71, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Xử: 1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S.

Buộc anh Võ Thanh S phải trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền vốn và lãi tính đến ngày 14/9/2022 là 20.524.000 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ông Nguyễn Thanh S còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng cho đến khi thanh toán xong.

2. Về án phí: Anh Võ Thanh S phải chịu 1.026.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại Ngân hàng TMCP S số tiền 490.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0022202 ngày 06/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP S và ông Võ Thanh S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND TP Mỹ Tho;
- Chi cục THADS TP Mỹ Tho;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

